

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày: 02 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Duy Biên

2. Bà Khương Thị Thanh

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: ông Kim Duy Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Duy B - sinh ngày: Sinh ngày 28 tháng 12 năm 1977 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; văn hoá: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Duy S, sinh năm 1955; con bà: Hồ Thị D, sinh năm 1954; có vợ là: Lê Thị O, sinh năm 1976; có 03 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 02/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn) xử phạt 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước về tội Đánh bạc theo bản án 79/2014/HSST.

Bị tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 12/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa)

2. Hoàng Khắc T - sinh ngày: ngày 07 tháng 7 năm 1978 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Khắc V, sinh năm 1940; con bà: Lương Thị Đ, sinh năm 1945; có vợ là: Lê Thị B, sinh năm 1984 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 07/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn) xử phạt 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước về tội Đánh bạc theo bản án số 103/2012/HSST.

Nhân thân: Ngày 02/01/2019 bị Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính 1.350.000 đồng trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/10/2020 (có mặt tại phiên tòa)

3. Tổng Văn T1 - sinh ngày 27 tháng 01 năm 1990 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tổng Văn K (đã chết); con bà: Lê Thị D, sinh năm 1964; có vợ là: Lê Thị N, sinh năm 1991; có 01 con lớn sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/10/2020 (có mặt tại phiên tòa)

4. Đỗ Viết T2 - sinh ngày 28 tháng 5 năm 1982 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đỗ Viết K (đã chết); con bà: Phạm Thị M, sinh năm 1956; có vợ là: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1989; có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 12/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa)

5. Lương Ngọc H - Sinh ngày 04 tháng 7 năm 1974 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lương Quế (đã chết); con bà: Lê Thị V, sinh năm 1936; có vợ là: Đoàn Thị M, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 12/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa)

6. Chúc Kim C - Sinh ngày 04 tháng 10 năm 1990 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chúc Kim H, sinh năm 1950; con bà: Lê Thị N, sinh năm 1961; có vợ là: Lương Thị L, sinh năm 1994; có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 12/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa)

7. Lê Công T3 - Sinh ngày 27 tháng 10 năm 1984 tại xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký HKTT: thôn T, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Công S (đã chết); con bà: Nguyễn Thị S1, sinh năm 1950; có vợ là: Nguyễn Thị A, sinh năm 1990; có 02 con, con lớn 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 02/3/2020 bị Công an xã Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia (nay là Công an xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị tạm giữ từ ngày tạm giữ từ ngày 06/10/2020 đến ngày 12/10/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Thế Đ - sinh năm: 1994; nơi cư trú: Thôn T, xã , thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

+ Anh Mai Viết T4 - sinh năm: 2001; nơi cư trú: Thôn N, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h20' ngày 06/10/2020, tổ công tác Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện, bắt quả tang tại nhà Lương Ngọc H, ở thôn Đ, xã T, thị xã N, tỉnh Thanh Hóa các đối tượng đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Ba cây” ăn tiền gồm: Đỗ Viết T2, Lê Duy B, Chúc Kim C, Lê Công T3. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 11.000.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 36 lá, đã qua sử dụng; 01 chiếc chiếu nhựa, đã qua sử dụng. Thu giữ trên người các đối tượng: Chúc Kim C số tiền 6.600.000đ; Lê Công T3: 8.240.000đ; Đỗ Viết T2: 300.000đ. Trong khi bắt giữ, một số đối tượng bỏ chạy.

Qua quá trình điều tra, xác định: Khoảng 14h00' ngày 06/10/2020, tại phòng bếp của gia đình Lương Ngọc H; các đối tượng Đỗ Viết T2, Hoàng Khắc T, Lê Duy B, Tống Văn T1 và Lương Ngọc H đang ngồi uống nước với nhau thì B, T2, T, T1 rủ nhau chơi bài “Ba cây” ăn tiền. H lấy 01 bộ tú lơ khơ 36 lá có sẵn ở nhà mình cho mọi người cùng chơi tại chiếc chiếu nhựa đang trải uống nước ở gian bếp. Sau đó, B, T2, T, T1 ngồi tại chiếu để đánh bạc, các đối tượng thống nhất đánh bạc dưới hình thức chơi “Ba cây” được thua bằng tiền. Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ lấy 36 lá (từ A - 9) có đủ các chất rô, cơ, tép, bích; một người cầm cái (cầm chương) chia cho mỗi người chơi ba cây bài, người chơi sẽ đặt tiền với người cầm cái (mỗi ván đặt 100.000 đồng) sau đó sẽ

cộng điểm và so điểm với nhà cái; cao điểm hơn nhà cái thì thắng và được số tiền bằng với số tiền đã đặt, nếu thấp điểm hơn nhà cái thì bị thua số tiền đã đặt (nếu bằng điểm nhau thì sẽ tính theo chất, lần lượt từ cao xuống thấp là rô, cơ, tép, bích); ai được 10 điểm (hoặc 20 điểm) sẽ được làm cái. Nếu được 10 sẽ gấp đôi số tiền đã đặt, nếu được sấp (ba cây bài ngang hàng, khác chất) sẽ được gấp 3 lần số tiền đã đặt và nếu được đồng hoa (ba cây bài liên tục, cùng chất) sẽ được gấp 4 lần số tiền đã đặt. Khi các đôi tượng B, T2, T và T1 đang đánh bạc thì lần lượt Lê Công T3 và Chúc Kim C đến và tham gia đánh bạc cùng. Cứ khoảng 30 phút thì các đôi tượng cắt ra 100.000 đồng đưa cho H để H mua nước và đồ ăn cho các đôi tượng đánh bạc. Đến 17h20' cùng ngày, khi các đôi tượng B, T2, T, T1, T3 và C (06 người) đang đánh bạc dưới hình thức chơi “Ba cây” được thua bằng tiền thì bị Công an thị xã Nghi Sơn phát hiện, bắt quả tang. Trong quá trình bắt quả tang T, T1 bỏ chạy thoát và khai để lại hết tiền ở chiếu bạc.

Đến 21h00' ngày 06/10/2020, Lương Ngọc H đến Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghi Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Ngọc H ở thôn Đ, xã T, thị xã Nghi Sơn: Không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra xác định, số tiền các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.700.000 đồng. Trong đó, số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 11.000.000 đồng, tiền các bị can cắt ra đưa cho H mua nước và đồ ăn là 700.000 đồng. Số tiền thu giữ trên người Chúc Kim C, Lê Công T3 và Đỗ Viết T2 không chứng minh được sử dụng vào việc đánh bạc. Theo lời khai số tiền các bị can mang theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Hoàng Khắc T sử dụng số tiền 2.700.000 đồng, Tống Văn T1 sử dụng số tiền 2.500.000 đồng, Lê Duy B sử dụng số tiền 2.000.000 đồng, Đỗ Viết T2 sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, Lê Công T3 sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Chúc Kim C sử dụng số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với Lương Ngọc H tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng đã có hành vi cho 06 đôi tượng sử dụng nhà ở của mình và giúp sức cho các đôi tượng đánh bạc trong cùng 01 chiếu bạc với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 11.700.000 đồng. Hành vi của Lương Ngọc H đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức.

Đối với số tiền 700.000 đồng các đôi tượng đánh bạc cắt ra đưa cho Lương Ngọc H mua nước và đồ ăn, H đã mua hết 650.000 đồng, còn lại 50.000 đồng H đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Tại Kết luận giám định số 3021/PC09 ngày 18/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “số tiền 11.050.000 đồng gửi giám định là tiền thật”.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT-VKSNS-HS ngày 06/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Lê Duy B,

Hoàng Khắc T, Tống Văn T1, Đỗ Viết T2, Lương Ngọc H, Chúc Kim C, Lê Công T3 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 38 và điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị xử phạt: Lê Duy B, Hoàng Khắc T và Lê Công T3 mỗi bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù; Tống Văn T1; Chúc Kim C; Đỗ Viết T2 và Lương Ngọc H mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 11.050.000đ đồng; Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Buộc các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không tranh luận với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận: Chiều ngày 06/10/2020, Lương Ngọc H sử dụng nhà ở của mình ở thôn Đ, xã T, thị xã N cho 06 đối tượng gồm: Lê Duy B, Tống Văn T1, Chúc Kim C, Đỗ Viết T2, Lê Công T3, Hoàng Khắc T tham gia đánh bạc dưới hình thức chơi “Ba cây” được thua bằng tiền tại cùng 01 chiếc bạc. Đến khoảng 17h20’ cùng ngày, khi các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 11.700.000 đồng.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của các bị cáo cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự;

[3] Xét tính chất mức độ hành vi và hậu quả thấy rằng: Hiện nay trên địa bàn thị xã Nghi Sơn, tình trạng đánh bạc đang diễn ra khá phức tạp và có chiều hướng gia tăng, kéo theo hàng loạt các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, đánh nhau và cũng làm tan cửa, mất nhà của nhiều gia đình có thành viên ham chơi cờ bạc, lô đề, cá độ bóng đá. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Do đó cần phải tuyên cho mỗi bị cáo một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó khi lượng hình cần phải phân tích đánh giá vai trò của từng bị cáo.

Đối với Hoàng Khắc T và Tống Văn T1 là người có số tiền đánh bạc cao nhất. Do đó Hoàng Khắc T và Tống Văn T1 có vai trò cao nhất trong vụ án.

Đối với Lê Duy B và Chúc Kim C là những người có số tiền đánh bạc cao hơn các bị cáo còn lại. Do đó Lê Duy B và Chúc Kim C có vai trò thứ hai trong vụ án.

Đối với Đỗ Viết T2 và Lê Công T3 là người có số tiền đánh bạc thấp nhất trong vụ án, còn Lương Ngọc H là người cho các bị cáo mượn nhà của mình để đánh bạc. Do đó các bị cáo T2, T3 và H có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[4] Xét về nhân thân và trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân:

+ Ngày 02/7/2014 Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn) xử phạt Lê Duy B 7.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo bản án 79/2014/HSST.

+ Ngày 02/01/2019 Hoàng Khắc T bị Công an huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

+ Ngày 02/3/2020 Lê Công T3 bị Công an xã Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia (nay là Công an xã Thanh Sơn, thị xã Nghi Sơn) xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Khắc T bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS; các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Duy B và Hoàng Khắc T thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và đã có thành tích trong việc ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bão, lụt ở miền Trung. Do đó bị cáo B và bị cáo T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Năm bị cáo còn lại phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cả năm bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 của BLHS.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly các bị cáo Lê Duy B, Hoàng Khắc T và Lê Công T3 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo ba bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Không cần thiết phải cách ly các bị cáo Tống Văn T1, Đỗ Viết T2, Lương Ngọc H và Chúc Kim C ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 BLHS cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Xét về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Xét về vật chứng:

- Đối với số tiền 11.050.000đ đồng đang bị thu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK 2021/42 ngày 02/02/2021. Đây là số tiền các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây (từ A đến 9) và 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng đang bị thu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo phiếu nhập kho số NK 2021/42 ngày 02/02/2021, đây là công cụ mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Bộ bài tú lơ khơ và chiếc chiếu nhựa đã cũ, không còn giá trị sử dụng, do đó cần phải áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS để tịch thu tiêu hủy.

[7] Xét về án phí: Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Lê Duy B, Hoàng Khắc T, Tống Văn T1, Đỗ Viết T2, Lương Ngọc H, Chúc Kim C và Lê Công T3 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Hoàng Khắc T 07 tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Lê Duy B 06 tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 05 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

4. Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 BLHS.

- Xử phạt: Lê Công T3 06 tháng tù, được trừ đi 06 ngày tạm giữ, thời gian còn lại phải chấp hành là 05 tháng 24 ngày. Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Tống Văn T1 22.000.000 đ (Hai hai triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Chúc Kim C 21.000.000 đ (Hai một triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

- Xử phạt: Đỗ Viết T2 và Lương Ngọc H mỗi bị cáo 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước.

6. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 11.050.000đ (mười một triệu, không trăm, năm mươi ngàn đồng), đang bị thu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, theo phiếu nhập kho số NK 2021/42 ngày 02/02/2021.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây (từ A đến 9) và 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng, đang bị thu giữ tại kho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn, theo phiếu nhập kho số NK 2021/42 ngày 02/02/2021.

7. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1 mục I bản danh mục án phí, lệ phí tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bắc

